

Số: ~~4170~~/QĐ-UBND

Bình Định, ngày ~~16~~ tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao tài sản nhà nước cho Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản
trực thuộc Sở Tư pháp quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008;
Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản
nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính
quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày
03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của
Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 04/2016/NĐ-CP ngày 06/01/2016 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý,
sử dụng tài sản Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 23/2016/TT-BTC ngày 16/02/2016 của Bộ Tài chính về
hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại đơn vị sự
nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4006/TTr-STC ngày
11/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao tài sản nhà nước cho Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản
trực thuộc Sở Tư pháp quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp với các nội
dung cụ thể như sau:

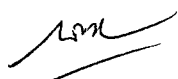
**1. Tổng giá trị tài sản xác định lại giao cho đơn vị quản lý theo cơ chế
giao vốn cho doanh nghiệp:**

Thời điểm giao vốn: 30/6/2016

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm 30/6/2016 được xác định, đánh giá lại để
giao cho đơn vị: **2.317.843.988 đồng** (Hai tỷ, ba trăm mười bảy triệu, tám trăm
bốn mươi ba nghìn, chín trăm tám mươi tám đồng).

Trong đó, gồm:

a) Về đất



Địa chỉ: 37 Phan Đình Phùng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Nguyên giá theo SSKT: 1.488.520.800 đồng
- Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: 1.488.520.800 đồng
- Giá trị tài sản xác định để giao vốn: 1.488.520.800 đồng

(Có Mẫu số 01-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4006/TTr-STC ngày 11/11/2016 của Sở Tài chính)

✓ Nguồn gốc đất:

- Cơ quan giao đất: UBND tỉnh Bình Định
- Quyết định số: 813/QĐ-UB ngày 19/3/2002 của UBND tỉnh về việc bố trí trụ sở làm việc của Trung tâm Trợ giúp pháp lý và Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BP958232 ngày 29/4/2014
- Diện tích khuôn viên đất được giao: 153,9 m².
- Giá trị theo sổ kế toán: 1.488.520.800 đồng.
- Giá trị quyền sử dụng đất giao cho đơn vị: 1.488.520.800 đồng.

✓ Hiện trạng đất khi giao:

- Diện tích khuôn viên đất: 153,9 m².
- Diện tích đất giao cho đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền: 153,9 m².
- Các đặc điểm riêng về khuôn viên đất cần lưu ý: có trụ sở làm việc trên đất.

✓ Các hồ sơ khác về đất:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BP958232 ngày 29/4/2014.

b) Về nhà cửa, vật kiến trúc:

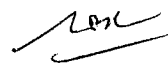
- Địa chỉ: 37 Phan Đình Phùng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Nguyên giá theo SSKT: 1.229.057.040 đồng
- Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: 674.192.355 đồng
- Giá trị xác định để giao vốn: 674.192.355 đồng

(Có mẫu 01-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4006/TTr-STC ngày 11/11/2016 của Sở Tài chính)

c) Về tài sản là phương tiện, trang thiết bị và tài sản khác

✓ Danh mục xe ô tô: 01 chiếc

- Nguyên giá theo SSKT: 80.000.000 đồng
- Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: 55.996.000 đồng
- Giá trị tài sản xác định để giao vốn: 55.996.000 đồng

 2

(Có Mẫu số 02-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4006/TTr-STC ngày 11/11/2016 của Sở Tài chính)

✓ **Danh mục tài sản khác:**

- | | |
|--|------------------|
| - Nguyên giá theo SSKT: | 344.055.500 đồng |
| - Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: | 46.847.983 đồng |
| - Giá trị tài sản xác định để giao vốn: | 99.134.833 đồng |
| - Chênh lệch tăng do đánh giá lại: | 52.286.850 đồng |

(Có mẫu số 03-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4006/TTr-STC ngày 11/11/2016 của Sở Tài chính)

2. Tổng giá trị tài sản không thực hiện giao cho đơn vị theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp:

a) Tài sản cố định là máy móc thiết bị đề nghị thanh lý:

- | | |
|--|-----------------|
| - Nguyên giá theo SSKT: | 15.645.000 đồng |
| - Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: | 0 đồng |
| - Giá trị đánh giá lại là: | 0 đồng |

- Hiện trạng tài sản: 01 máy vi tính xách tay đã hết giá trị hao mòn, hư hỏng, không còn khả năng sử dụng.

(Có mẫu số 05 chi tiết kèm theo Tờ trình số 4006/TTr-STC ngày 11/11/2016 của Sở Tài chính)

Đối với tài sản cố định đề nghị thanh lý, đơn vị tổ chức thực hiện thanh lý theo quy định.

b) Công cụ, dụng cụ (giá trị công cụ dụng cụ đã được tính vào chi phí):

✓ **Danh mục tài sản cố định đề nghị chuyển sang công cụ, dụng cụ:**

- | | |
|--------------------------------------|-----------------|
| - Giá trị công cụ dụng cụ theo SSKT: | 92.952.800 đồng |
| - Giá trị đánh giá lại là: | 9.295.280 đồng |

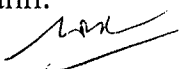
✓ **Danh mục công cụ, dụng cụ:**

- | | |
|--------------------------------------|-----------------|
| - Giá trị công cụ dụng cụ theo SSKT: | 10.702.000 đồng |
| - Giá trị đánh giá lại là: | 1.070.200 đồng |

(Có danh mục chi tiết kèm theo Tờ trình số 4006/TTr-STC ngày 11/11/2016 của Sở Tài chính)

Đối với công cụ, dụng cụ, do giá trị đã được tính vào chi phí nên không thực hiện giao cho đơn vị theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp, đơn vị có trách nhiệm theo dõi, quản lý, sử dụng theo quy định.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan hướng dẫn Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản thực hiện thủ tục nhận bàn giao, đăng ký tài sản và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản được giao theo quy định hiện hành.

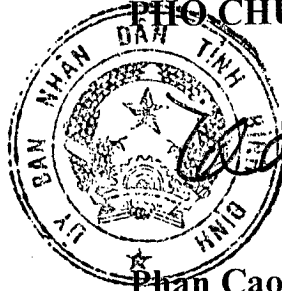


Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Tài chính, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K2, K7

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng